

Số: 03/KH-SLĐTBXH

Nam Định, ngày 08 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030" lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Nam Định

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 64/KH-TCTTKĐA ngày 31/10/2023 của Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử tỉnh về việc triển khai 44 mô hình điểm về thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai 02 nhóm Dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ mai táng trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030" lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Nam Định như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, lộ trình các Mô hình điểm về thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 được UBND tỉnh, Tổ công tác Đề án 06 tỉnh giao chủ trì tại Kế hoạch số 64/KH-TCTTKĐA ngày 31/10/2023.

- Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Yêu cầu

- Tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, lồng ghép thực hiện với các chỉ tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại các chương trình, kế hoạch về phát triển

chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo quy định theo đúng hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, của tỉnh; đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại ngành, địa phương.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Kế hoạch được triển khai bằng 07 Mô hình cụ thể.
2. Đối tượng, phạm vi triển khai: lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Nam Định.

3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 10/2023 và các năm tiếp theo.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến

1.1. Mô hình 1: Triển khai 02 DVC thiết yếu - Dịch vụ công Giải quyết hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp và Dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng - Hỗ trợ mai táng.

- **Mục tiêu:** Cung cấp dịch vụ công, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Việc làm - An toàn lao động chỉ đạo, đôn đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người lao động nộp hồ sơ trực tuyến, tăng tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và triển khai việc giải quyết chế độ BHTN đảm bảo đúng quy định.

+ Phòng Người có công, Phòng Bảo trợ xã hội chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Dịch vụ công liên thông: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí;

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

1.2. Mô hình 2: Xây dựng tối thiểu 01 DVC không sử dụng hồ sơ giấy.

- **Mục tiêu:** Rà soát triển khai các DVC đảm bảo các điều kiện dữ liệu được “làm sạch” và được xác minh tại Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư để cung cấp trực tuyến, đảm bảo người dân không phải mang giấy tờ khi thực hiện dịch vụ.

- **Phân công nhiệm vụ:** Các phòng nghiệp vụ của Sở rà soát, lựa chọn thủ tục hành chính thiết yếu đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy; cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- **Thời gian triển khai:** Năm 2024 và 2025 (khi có yêu cầu).

- **Công cụ triển khai:** App công dân số tỉnh (khi triển khai).

2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội

Mô hình 3: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công

- **Mục tiêu:** Chuẩn hoá danh sách đối tượng trong diện được vay tín chấp công dân thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ người có công.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Người có công chủ trì cung cấp danh sách đối tượng Người có công, Phòng Bảo trợ xã hội chủ trì cung cấp danh sách đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo; phối hợp với Công an tỉnh triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

+ Phòng Người có công, Phòng Bảo trợ xã hội tham mưu phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Nam Định tổ chức thực hiện.

- **Thời gian hoàn thành:** Tháng 12/2023 và thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** Hệ thống CSDLQG về DC.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

Mô hình 4: Triển khai tích hợp thông tin Sổ lao động điện tử trên VNeID

- **Mục tiêu:** Trên ứng dụng VNeID cung cấp các thông tin lao động điện tử cần thiết để thiết lập các giao dịch về việc làm. Đây là kênh thông tin chính thức được xác thực để cung cấp thông tin việc làm cho doanh nghiệp và người dân về lao động.

- **Phân công nhiệm vụ:** Phòng Việc làm - An toàn lao động triển khai thực hiện.

- **Thời gian thực hiện:** Ngay sau khi các Bộ, ngành triển khai tích hợp sổ lao động lên VNeID.

4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ Cải cách TTHC

4.1. Mô hình 5: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG như dữ liệu lao động xã hội để phục vụ cải cách TTHC

- **Mục tiêu:** Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu về lao động, người có công, người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em...

- **Phân công nhiệm vụ:**

Sau khi Bộ Công an xây dựng hoàn thiện phần mềm nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về dân cư, các Phòng: Việc làm - An toàn lao động; Dạy nghề; Người có công; Bảo trợ xã hội; Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới phối hợp hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố hỗ trợ công tác nhập liệu cho cán bộ LĐTĐXH tại các xã, phường, thị trấn theo từng lĩnh vực phụ trách.

- **Thời gian hoàn thành:** Tháng 12/2023 và thực hiện thường xuyên.

4.2. Mô hình 6: Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như bảo đảm chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất theo hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Các phòng: Việc làm - An toàn lao động; Dạy nghề; Người có công; Bảo trợ xã hội; Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới; Phòng, chống tệ nạn xã hội chủ trì, tham mưu phối hợp với UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn cán bộ LĐTBXH cấp xã tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội thông qua VNeID, phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an “làm sạch” dữ liệu.

+ Phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Phòng Người có công, Phòng Bảo trợ xã hội tổ chức triển khai chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo quy định.

- **Thời gian hoàn thành:** Tháng 12/2023 và thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID: số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý (Thường xuyên).

+ APP Công dân số tỉnh (khi có liên kết hiển thị thông tin quản lý).

5. Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp

Mô hình 7: Phân tích tình hình lao động

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:** Phòng Việc Làm - An toàn lao động chủ trì cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập...

- **Thời gian hoàn thành:** Tháng 12/2023 và thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** IOC tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách tỉnh cấp triển khai các mô hình hoặc lồng ghép trong các chương trình, dự án theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng nghiệp vụ của Sở, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tổ chức quán triệt, triển khai Kế hoạch số 64/KH-TCTTKĐA ngày 31/10/2023 của Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện

tử tỉnh về việc triển khai 44 mô hình điểm về thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Nam Định và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; căn cứ nội dung phân công nhiệm vụ trong kế hoạch, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mô hình và định kỳ báo cáo kết quả về Sở (qua Văn phòng) **vào 11h ngày 13 hàng tháng** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở đôn đốc, hướng dẫn các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc và cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, yêu cầu; tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các Mô hình của Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030" lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Nam Định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo về Sở (qua Văn phòng) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; {để báo cáo}
- Tổ công tác Đề án 06; {để báo cáo}
- Lãnh đạo Sở;
- Công an tỉnh;
- Các phòng nghiệp vụ, đơn vị SN thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tuấn Song